

Số: 03/2020/QĐST-HNGĐ

Hải Hà, ngày 13 tháng 01 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HÀ – TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 167/2019/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 12 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1/. Chị Đoàn Thị T, sinh năm 1984;

Nơi cư trú: Thôn 6, xã Q1, huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh;

2/. Anh Phạm Văn Q, sinh năm 1981;

Nơi cư trú: Thôn 6, xã Q1, huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Chị Đoàn Thị T và anh Phạm Văn Q yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, xét thấy hai bên thật sự tự nguyện ly hôn nên Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Việc thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự thoả thuận và hoà giải thành ngày 03 tháng 01 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự thoả thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Đoàn Thị T và anh Phạm Văn Q thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: anh chị có hai con chung là Phạm Hồng N sinh ngày

14/3/2004 và Phạm Văn Đ sinh ngày 21/4/2006; anh Q và chị T thống nhất thỏa thuận:

Chị T trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung kể từ tháng 01 năm 2020 cho đến khi cả hai con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

Anh Q không phải cấp dưỡng nuôi con hàng tháng và có quyền qua lại thăm nom con chung không ai được phép cản trở đồng thời có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng con chung sau khi ly hôn theo quy định pháp luật.

- Về tài sản chung: Chị Đoàn Thị T và anh Phạm Văn Q thống nhất không có tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Đoàn Thị T và anh Phạm Văn Q thống nhất thỏa thuận anh Q nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí dân sự ly hôn theo quy định. Anh Q đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí, theo biên lai số 0006784 ngày 17/12/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hải Hà.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện Hải Hà;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS huyện Hải Hà;
- UBND xã Q1, huyện Hải Hà,
tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

Vương Thị Thanh